

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý, sử dụng con dấu

Thực hiện Quyết định thanh tra số 01/QĐ-PX05 ngày 13/3/2025 của Chánh Thanh tra Công an tỉnh về “việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT) và quản lý, sử dụng con dấu”, từ ngày 20/03 đến ngày 07/05/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp đối với 03 UBND cấp huyện¹; 08 UBND cấp xã² và 23 cơ sở, doanh nghiệp³ đầu tư kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số: 152/BC-ĐTT-PX05 ngày 19/5/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Công an tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH TẠI ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ LÀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA

1. Đặc điểm về địa lý, địa bàn dân cư tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hóa là tỉnh cực bắc của vùng Bắc Trung Bộ; nằm cách Hà Nội 150km. Phía Bắc tỉnh Thanh Hóa giáp ranh với 3 tỉnh là: tỉnh Sơn La, Hoà Bình và Ninh Bình; phía Nam giáp tỉnh Nghệ An; phía Tây giáp tỉnh Hủa - Phăn (Lào), phía Đông là Vịnh Bắc Bộ (với đường bờ biển dài 102km). Thanh Hóa có diện tích tự nhiên 11.120,6 km², dân số khoảng hơn 4,3 triệu người. Dân cư chủ yếu tập trung ở thành phố, thị xã và các huyện đồng bằng ven biển; tính đến 01/01/2025 tỉnh Thanh Hóa có 26 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 02 thành phố, 02 thị xã, 22 huyện với 547 đơn vị hành chính cấp xã bao gồm 352 xã, 63 phường và 32 thị trấn. Trên địa bàn tỉnh có 01 khu kinh tế, 07 khu công nghiệp cùng 34 cụm công nghiệp khác với tổng diện tích trên 22.000ha đã và đang thu hút nhiều dự án đầu tư, tính đến thời điểm 31/12/2024 toàn tỉnh Thanh Hóa có hơn 21.000 doanh nghiệp đang hoạt động trong đó có 3.845 cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

¹ UBND thành phố Thanh Hóa; thành phố Sầm Sơn; UBND huyện Thạch Thành.

² UBND phường Đông Vệ, Điện Biên, Quảng Hưng - thành phố Thanh Hóa; UBND Phường Bắc Sơn, Trung Sơn, Quảng Cư - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Vân Du, thị trấn Kim Tân - huyện Thạch Thành.

³ Nhà nghỉ Thăng Phong, Khách sạn Kim Tân, Công ty TNHH Nguyễn Phú, Cơ sở Karaoke Hoàn Hoàn, Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành, huyện Thạch Thành; Cơ sở kinh doanh Karaoke 36, Nhà nghỉ Hana 3, Doanh nghiệp tư nhân Long Thành, Khách sạn Sky hotel, Khách sạn Thăng Long, Karaoke Hoa Hồng thuộc Cty TNHH Thương mại Hồ Thành, Trạm chiết nạp Gas Hoàng Thái, Gas Tân Thành 8 - thành phố Thanh Hóa; Nhà nghỉ Thành Đạt, Khách sạn Biển Xanh, Nhà nghỉ Hải Đăng, Nhà nghỉ Làng chài, Khách sạn Trà My, Khách sạn Long Thành 2, Khách sạn Phương Linh 1, Khách sạn Phương Hoàng 2, Khách sạn Lux, Khách sạn Dragon Sea - thành phố Sầm Sơn.

2. Đặc điểm, tình hình địa bàn 03 đơn vị cấp huyện là đối tượng thanh tra

a) Thành phố Thanh Hóa

Thành phố Thanh Hóa là thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Thanh Hóa có diện tích tự nhiên là 228,22 km² là một trong những thành phố trực thuộc tỉnh lớn nhất của cả nước, nằm ở trung tâm đồng bằng Thanh Hóa có quy mô dân số 615.106 người, mật độ dân số đạt 2.695 người/km² với 47 đơn vị hành chính cấp xã bao gồm 33 phường và 14 xã nằm cách thủ đô Hà Nội 160 km theo đường Cao tốc Bắc Nam; phía đông giáp huyện Hoằng Hóa và thành phố Sầm Sơn; phía tây giáp huyện Triệu Sơn; phía nam giáp các huyện Quảng Xương và Nông Cống; phía bắc giáp các huyện Hoằng Hóa và Thiệu Hóa. Đây là Đô thị loại I trực thuộc tỉnh, giữ vai trò là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục và khoa học - kỹ thuật của tỉnh Thanh Hóa. Tính đến 31/12/2024 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa có hơn 7.821 cơ sở, doanh nghiệp đang hoạt động trong đó có 507 cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (384 cơ sở đang hoạt động, 123 cơ sở tạm dừng hoạt động), chủ yếu tập trung vào các loại hình kinh doanh dịch vụ lưu trú; kinh doanh dịch vụ karaoke; kinh doanh dịch vụ cầm đồ; kinh doanh khí; sản xuất con dấu.

b) Thành phố Sầm Sơn

Sầm Sơn là một thành phố ven biển thuộc tỉnh Thanh Hóa có diện tích tự nhiên 44,94 km², là thành phố có diện tích nhỏ nhất cả nước, dân số khoảng 129.801 người, mật độ dân số 2.888 người/km² với 10 đơn vị hành chính cấp xã bao gồm 08 phường và 02 xã nằm cách trung tâm thành phố Thanh Hóa 16 km về phía đông, cách thủ đô Hà Nội 176 km về phía đông nam; phía bắc giáp huyện Hoằng Hóa với sông Mã là ranh giới tự nhiên; phía đông giáp Vịnh Bắc Bộ; phía đông nam giáp huyện Quảng Xương; phía tây giáp thành phố Thanh Hóa. Sầm Sơn có đường bờ biển dài 9km từ lâu đã là vùng biển du lịch nổi tiếng cả nước. Tính đến 31/12/2024 trên địa bàn thành phố Sầm Sơn có hơn 916 cơ sở, doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó có 386 cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (364 cơ sở đang hoạt động, 22 cơ sở tạm dừng hoạt động), chủ yếu tập trung vào các loại hình kinh doanh dịch vụ lưu trú; kinh doanh dịch vụ karaoke; kinh doanh khí.

c) Huyện Thạch Thành

Thạch Thành là một huyện miền núi nằm ở phía bắc tỉnh Thanh Hóa nằm trải dài bên sườn tây nam của dãy núi Tam Điệp có diện tích tự nhiên 559,22 km², dân số khoảng 169.221 người, mật độ dân số 303 người/km² với 24 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 2 thị trấn và 22 xã; phía đông giáp huyện Hà Trung và thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; phía tây giáp huyện Cẩm Thủy và huyện Bá Thước; phía nam giáp huyện Vĩnh Lộc; phía bắc giáp huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Tính đến 31/12/2024 trên địa bàn huyện Thạch Thành có hơn 435 cơ sở, doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó có 65 cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (64 cơ sở đang hoạt động, 01 cơ sở tạm dừng hoạt động), chủ yếu tập trung vào các loại hình kinh doanh dịch vụ lưu trú; kinh doanh dịch vụ karaoke; kinh doanh khí.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Công tác tiếp nhận, triển khai tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu

** Những việc đã làm được*

- UBND cấp huyện được thanh tra đã thực hiện việc tiếp nhận 92 văn bản⁴ quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về công tác quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; quản lý và sử dụng con dấu, cụ thể: 78 văn bản⁵ về lĩnh vực quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; 14 văn bản⁶ về lĩnh vực quản lý và sử dụng con dấu. Căn cứ quy định của pháp luật, chỉ đạo của cấp trên, từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra UBND cấp huyện được thanh tra đã xây dựng và ban hành 120 văn bản⁷ chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị chức năng, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu, cụ thể: 103 văn bản⁸ về lĩnh vực quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; 17 văn bản⁹ về lĩnh vực quản lý và sử dụng con dấu.

- UBND cấp xã, Công an cấp xã được thanh tra tiếp nhận 79 văn bản¹⁰, ban hành 79 văn bản¹¹ để triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra xác suất 40 văn bản¹² chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp huyện, kết quả: về cơ bản các đơn vị đã tổ chức tiếp nhận, triển khai và thực hiện có hiệu quả các nội dung theo chỉ đạo của cấp trên.

** Hạn chế, khuyết điểm.*

- Phòng Nội vụ thành phố Thanh Hóa chưa thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 1770/UBND-CA ngày 27/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố về tăng cường công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và các loại hình tương tự.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Thạch Thành chưa thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 2985/UBND-CA ngày 17/9/2022 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường công tác PCCC tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, cơ sở dệt may, giày da; Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 3414/UBND-VP ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành về việc triển khai thực hiện Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7

⁴ UBND thành phố Thanh Hóa 43 văn bản; thành phố Sầm Sơn 22 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 27 văn bản.

⁵ UBND thành phố Thanh Hóa 38 văn bản; thành phố Sầm Sơn 21 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 19 văn bản.

⁶ UBND thành phố Thanh Hóa 05 văn bản; thành phố Sầm Sơn 01 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 08 văn bản.

⁷ UBND thành phố Thanh Hóa 46 văn bản; thành phố Sầm Sơn 35 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 39 văn bản.

⁸ UBND thành phố Thanh Hóa 41 văn bản; thành phố Sầm Sơn 31 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 31 văn bản.

⁹ UBND thành phố Thanh Hóa 05 văn bản; thành phố Sầm Sơn 04 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 08 văn bản.

¹⁰ UBND thành phố Thanh Hóa 32 văn bản; thành phố Sầm Sơn 27 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 20 văn bản.

¹¹ UBND thành phố Thanh Hóa 33 văn bản; thành phố Sầm Sơn 28 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 18 văn bản.

¹² UBND thành phố Thanh Hóa 15 văn bản; thành phố Sầm Sơn 10 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 15 văn bản.

năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo (sau đây gọi là Nghị định số 56/2023/NĐ-CP).

- UBND phường Trung Sơn, UBND phường Quảng Cư: chưa thực hiện một số nội dung chỉ đạo theo Phương án số 1525/PA-UBND ngày 02/4/2024 của Chủ tịch UBND thành phố về quản lý hoạt động kinh doanh lưu trú, du lịch trên địa bàn thành phố Sầm Sơn năm 2024; UBND phường Quảng Cư chưa thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 4726/UBND-VP ngày 15/09/2022 của Chủ tịch UBND thành phố về tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, bar, club, lounge trên địa bàn thành phố.

2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và công tác đăng ký, quản lý con dấu cho các cơ quan, tổ chức

** Những việc đã làm được*

- UBND cấp huyện được thanh tra ban hành 39 văn bản¹³ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp xã tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ANTT đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nhằm nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự chuyển biến trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và các doanh nghiệp trên địa bàn. Việc tuyên truyền được các đơn vị thực hiện bằng một số hình thức, như: thực hiện 630 tin bài¹⁴ trên hệ thống phát thanh; treo 100 băng zôn, khẩu hiệu¹⁵ tuyên truyền về thu hồi VK, VLN, CCHT trên các trục đường chính, khu dân cư, nhà văn hóa tổ dân phố; đăng tải 194 tin, bài¹⁶ tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, qua mạng xã hội zalo, facebook và các trang Fanpage ...của UBND cấp huyện.

- 06/08 UBND cấp xã¹⁷ được thanh tra đã ban hành 17 văn bản tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến các quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý, sử dụng con dấu, thực hiện việc treo 360 băng zôn, khẩu hiệu, 28 áp phích, 02 ma kết tại khu trung tâm hành chính của phường, các khu phố nơi tập trung đông dân cư; vận động nhân dân, người đứng đầu các cơ sở, doanh nghiệp ký 6.400 tờ cam kết chấp hành các quy định về ANTT; thực hiện 1.010 lượt tuyên truyền trên hệ thống phát thanh; đăng 1.393 bài tuyên truyền trên trang thông tin điện tử qua mạng xã

¹³ UBND thành phố Thanh Hóa 12 văn bản; thành phố Sầm Sơn 19 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 08 văn bản.

¹⁴ UBND thành phố Thanh Hóa 162 tin bài; thành phố Sầm Sơn 340 tin bài; UBND huyện Thạch Thành 128 tin bài.

¹⁵ Thành phố Sầm Sơn 40 băng zôn, khẩu hiệu; UBND huyện Thạch Thành 60 băng zôn, khẩu hiệu.

¹⁶ UBND thành phố Thanh Hóa 102 tin bài; thành phố Sầm Sơn 49 tin bài; UBND huyện Thạch Thành 43 tin bài.

¹⁷ UBND phường Đông Vệ, Điện Biên, Quảng Hưng - thành phố Thanh Hóa; UBND phường Bắc Sơn, Trung Sơn, Quảng Cư - thành phố Sầm Sơn.

hội zalo, facebook...

** Hạn chế, khuyết điểm*

- 02 UBND cấp xã¹⁸ được thanh tra chưa thường xuyên tổ chức thực hiện việc tuyên truyền theo chỉ đạo của UBND cấp trên tại các văn bản như: Công văn số 1198/CV-TU ngày 08/9/2023 của Thành ủy thành phố Thanh Hóa về rà soát kiểm tra hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán Bar các cơ sở giải trí trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Công văn số 239/UBND-VHTT ngày 10/01/2025 của UBND thành phố Thanh Hóa về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, karaoke, vũ trường, trò chơi điện tử công cộng, game, cơ sở lưu trú....trước và sau Tết Nguyên đán Ất Ty 2025; Công văn số 1076/UBND-VHTT ngày 03/3/2022 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc chuẩn bị các điều kiện để tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trong tình hình bình thường mới và Công văn số 5560/UBND-VHTT ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Thanh Hóa về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường và các hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

- 02/08 UBND cấp xã¹⁹ chưa triển khai, thực hiện các văn bản liên quan đến công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu như: Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 26/1/2022 của UBND huyện Thạch Thành về triển khai thi hành Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình; Kế hoạch số 70/KH-UBND của UBND huyện Thạch Thành ngày 14/3/2024 về triển khai thi hành Nghị định 56/2023/NĐ-CP; không có tài liệu thể hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

b) Việc chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu

- UBND cấp huyện được thanh tra căn cứ quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đã phân công trách nhiệm cho Công an cấp huyện (thời điểm trước 01/3/2025) chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện tổ chức, thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổ chức thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thực hiện thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho các cơ sở kinh doanh trên địa bàn.

- UBND cấp huyện đã ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về

¹⁸ UBND phường Đồng Vệ, phường Quảng Hưng

¹⁹ UBND thị trấn Vân Du, thị trấn Kim Tân - huyện Thạch Thành.

ANTT và quản lý, sử dụng con dấu. Ban hành 22 văn bản²⁰ chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp và tổ chức thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện việc kiểm tra, quản lý đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn quản lý.

c) Việc tổ chức thực hiện các quy định về cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo phân cấp quản lý và thực hiện chế độ hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh sau khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT

** Những việc đã làm được*

- UBND các đơn vị được thanh tra chỉ đạo các phòng, ban chức năng thực hiện việc công khai, niêm yết các thủ tục hành chính, bố trí cán bộ tiếp công dân, tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại Trung tâm hành chính công cấp huyện, trụ sở tiếp công dân và qua Cổng dịch vụ công trực tuyến. Tại thời điểm thanh tra các đơn vị được thanh tra bố trí 15 cán bộ, công chức, viên chức²¹ có trình độ từ Đại học trở lên làm công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Việc phân cấp, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thực hiện theo quy định của cấp trên (trước ngày 01/3/2025) Công an cấp huyện thực hiện theo Quyết định số 5625/QĐ-BCA-C06 ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an; các phòng thuộc UBND cấp huyện, gồm: Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị thực hiện theo Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh khí (sau đây gọi là Nghị định số 87/2018/NĐ-CP); Phòng Văn Hóa – Khoa học và Thông tin thực hiện theo Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường (sau đây gọi là Nghị định số 54/2019/NĐ-CP); Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện theo Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (sau đây gọi là Nghị định số 01/2021/NĐ-CP); Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT); Thông tư 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT).

- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra UBND cấp huyện được thanh tra đã chỉ đạo các phòng, ban chức năng tiếp nhận, cấp, thu hồi 930 giấy phép, giấy chứng

²⁰ UBND thành phố Thanh Hóa 07 văn bản; thành phố Sầm Sơn 11 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 04 văn bản.

²¹ UBND thành phố Thanh Hóa 05 cán bộ, công chức; thành phố Sầm Sơn 05 cán bộ, công chức; UBND huyện Thạch Thành 05 cán bộ, công chức.

nhận²² liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, cụ thể:

+ Cấp mới, cấp đổi, cấp lại và thu hồi 827 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh²³ liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, trong đó cấp mới 646 giấy²⁴, cấp đổi 120 giấy²⁵, cấp lại 21 giấy²⁶, thu hồi 40 giấy²⁷. Việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT các đơn vị thực hiện cơ bản đúng theo quy định tại Điều 27 Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP;

+ Cấp mới 40 Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai²⁸. Việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai được các đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 39 Nghị định 87/2018/NĐ-CP;

+ Cấp mới, cấp điều chỉnh 63 Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke²⁹, trong đó cấp mới 39 giấy³⁰, điều chỉnh 24 giấy³¹. Việc cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke các đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định 54/2019/NĐ-CP.

- Tại thời điểm thanh tra trên địa bàn 08 UBND cấp xã được thanh tra có 508 cơ sở³² đầu tư kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT đang hoạt động, gồm: 01 cơ sở³³ do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội quản lý; 217 cơ sở do Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh quản lý³⁴; 290 cơ sở do Công an cấp xã quản lý³⁵ (trong đó 202 cơ sở³⁶ do Công an cấp huyện bàn giao trước ngày 01/3/2025). Trước ngày 01/3/2025 Công an cấp huyện đã chỉ đạo Công an cấp xã lập hồ sơ quản lý đối với các cơ sở theo phân cấp quản lý; chỉ đạo ~~Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội~~ phối hợp Công an cấp xã tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, yêu cầu các cơ sở chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT. Trong phạm vi thanh tra có 15 trường hợp³⁷ đề nghị cấp bản khai lý lịch

²² UBND thành phố Thanh Hóa 233 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 563 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 134 giấy phép.

²³ UBND thành phố Thanh Hóa 157 Giấy phép đăng ký kinh doanh; thành phố Sầm Sơn 558 Giấy phép đăng ký kinh doanh; UBND huyện Thạch Thành 112 Giấy phép đăng ký kinh doanh.

²⁴ UBND thành phố Thanh Hóa 130 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 477 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 39 giấy phép.

²⁵ UBND thành phố Thanh Hóa 21 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 57 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 42 giấy phép.

²⁶ UBND thành phố Thanh Hóa 06 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 13 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 02 giấy phép.

²⁷ UBND thành phố Sầm Sơn 11 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 29 giấy phép.

²⁸ UBND thành phố Thanh Hóa 32 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 01 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 07 giấy phép.

²⁹ UBND thành phố Thanh Hóa 44 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 04 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 15 giấy phép.

³⁰ UBND thành phố Thanh Hóa 21 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 04 giấy phép; UBND huyện Thạch Thành 14 giấy phép.

³¹ UBND thành phố Thanh Hóa 23 giấy phép; thành phố Sầm Sơn 01 giấy phép.

³² Phường Quảng Hưng 38 cơ sở; Điện Biên 44 cơ sở; Đông Vệ 46 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; Phường Trung Sơn 81 cơ sở; Bắc Sơn 188 cơ sở; Quảng Cư 64 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Kim Tân 19 cơ sở; Vân Du 28 cơ sở - huyện Thạch Thành.

³³ Quần thể khu du lịch sinh thái FLC, địa chỉ Phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn.

³⁴ Phường Quảng Hưng 03 cơ sở; Điện Biên 14 cơ sở; Đông Vệ 04 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 47 cơ sở; Bắc Sơn 134 cơ sở; Quảng Cư 13 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Kim Tân 01 cơ sở; Vân Du 01 cơ sở - huyện Thạch Thành.

³⁵ Phường Quảng Hưng 35 cơ sở; Điện Biên 30 cơ sở; Đông Vệ 42 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 34 cơ sở; Bắc Sơn 54 cơ sở; Quảng Cư 50 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Kim Tân 18 cơ sở; Vân Du 27 cơ sở - huyện Thạch Thành.

³⁶ Công an thành phố Thanh Hóa 86 cơ sở; Sầm Sơn 84 cơ sở; Thạch Thành 32 cơ sở.

³⁷ Phường Quảng Cư 03 trường hợp - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Kim Tân 08 cơ sở; thị trấn Vân Du 04 cơ sở - huyện Thạch Thành.

của người chịu trách nhiệm về ANTT của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT có hộ khẩu thường trú trên địa bàn. Trên địa bàn 08 UBND cấp xã được thanh tra có 1.388 cơ sở³⁸ thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC theo phân cấp tại Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (sau đây gọi là Nghị định 136/2020/NĐ-CP); Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/05/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, trong đó có 135 cơ sở³⁹ kinh doanh có điều kiện về ANTT. Trong phạm vi thanh tra 08 đơn vị Công an cấp xã được thanh tra thực hiện việc cấp, thu hồi 43 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT⁴⁰; 04 đơn vị⁴¹ chủ trì tiến hành hậu kiểm sau khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT đối với 14 cơ sở.

Kiểm tra xác suất 73/930 hồ sơ⁴² liên quan đến việc tiếp nhận, cấp, thu hồi, điều chỉnh giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (trong đó: 18 hồ sơ⁴³ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai; 27 hồ sơ⁴⁴ cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; 14 hồ sơ⁴⁵ cấp, thu hồi, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke; 07 hồ sơ⁴⁶ cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; 07 hồ sơ⁴⁷ quản lý cơ sở. Kết quả: việc tiếp nhận, cấp, thu hồi, điều chỉnh giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT các đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định.

** Hạn chế, khuyết điểm:*

73 hồ sơ tiếp nhận đề nghị cấp, thu hồi, điều chỉnh giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT được kiểm tra, trong đó:

+ 14 hồ sơ cấp, thu hồi, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, có: 13 hồ sơ⁴⁸ chưa tổ chức đăng tải trên trang thông tin điện tử Giấy phép

³⁸ Phường Quảng Hưng 215 cơ sở; phường Điện Biên 206 cơ sở; phường Đông Vệ 325 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 167 cơ sở; Bắc Sơn 126 cơ sở; Quảng Cư 194 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Kim Tân 106 cơ sở; thị trấn Vân Du 49 cơ sở - huyện Thạch Thành.

³⁹ Phường Quảng Hưng 15 cơ sở; phường Điện Biên 05 cơ sở; phường Đông Vệ 42 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 06 cơ sở; Bắc Sơn 20 cơ sở; Quảng Cư 22 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Kim Tân 18 cơ sở; thị trấn Vân Du 07 cơ sở - huyện Thạch Thành.

⁴⁰ Phường Quảng Hưng cấp mới 01 giấy - thành phố Thanh Hóa; Công an Phường Trung Sơn thu hồi 03 giấy; Bắc Sơn thu hồi 13 giấy; Quảng Cư cấp mới 13 giấy (*Cấp mới 13 giấy, thu hồi 16 giấy*) - thành phố Sầm Sơn; Công an thị trấn Vân Du cấp mới 04 giấy; thị trấn Kim Tân 09 giấy (*trong đó 08 giấy cấp mới, 01 giấy thu hồi*) - huyện Thạch Thành.

⁴¹ Công an Phường Quảng Hưng 01 cuộc hậu kiểm - thành phố Thanh Hóa; Quảng Cư 02 cuộc hậu kiểm - thành phố Sầm Sơn; Công an thị trấn Kim Tân; thị trấn Vân Du 02 cuộc - huyện Thạch Thành.

⁴² UBND thành phố Thanh Hóa 34 hồ sơ; thành phố Sầm Sơn 16 hồ sơ; UBND huyện Thạch Thành 23 hồ sơ.

⁴³ UBND thành phố Thanh Hóa 10 hồ sơ; thành phố Sầm Sơn 01 hồ sơ; UBND huyện Thạch Thành 07 hồ sơ.

⁴⁴ UBND thành phố Thanh Hóa 15 hồ sơ; thành phố Sầm Sơn 05 hồ sơ; UBND huyện Thạch Thành 07 hồ sơ.

⁴⁵ UBND thành phố Thanh Hóa 07 hồ sơ; thành phố Sầm Sơn 02 hồ sơ; UBND huyện Thạch Thành 05 hồ sơ.

⁴⁶ Công an phường Quảng Hưng 01 hồ sơ - thành phố Thanh Hóa; Công an phường Quảng Cư 02 hồ sơ - thành phố Sầm Sơn; Công an thị trấn Kim Tân 02 hồ sơ, Vân Du 02 hồ sơ - huyện Thạch Thành.

⁴⁷ Công an phường Đông vệ 01 hồ sơ - thành phố Thanh Hóa; Công an phường Bắc Sơn 04 hồ sơ, Trung Sơn 02 hồ sơ - thành phố Sầm Sơn;

⁴⁸ UBND thành phố Thanh Hóa 07 hồ sơ gồm: Cơ sở kinh doanh Karaoke Ven Sông, địa chỉ thôn 5, xã Thiệu Văn, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở ông Đỗ Kế Thuận; karaoke KTV LUXURY, địa chỉ kinh doanh Lô E18,19,20,21 Khu tái định cư Đông Vệ 2, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở ông Bùi Khắc Bình; karaoke Trend, địa chỉ

đủ điều kiện kinh doanh của cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 54/2019/NĐ-CP; 01 hồ sơ⁴⁹ cấp mới Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke không đúng theo quy định tại Điều 12 Nghị định 54/2019/NĐ-CP;

+ 27 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có: 07 hồ sơ⁵⁰ Giấy biên nhận người tiếp nhận không ký giấy biên nhận hồ sơ; 01 hồ sơ⁵¹ thông báo thay đổi hộ kinh doanh không ghi thời gian; 01 hồ sơ⁵² Giấy đăng ký hộ kinh doanh sử dụng không đúng mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT; 01 hồ sơ⁵³ Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh ghi chưa đúng tên ngành, nghề đăng ký;

+ 18 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai, có: 03 hồ sơ⁵⁴ quá thời hạn cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định 87/2018/NĐ-CP; 04 hồ sơ⁵⁵ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai không sử dụng đúng mẫu số 05 quy định tại khoản 1 Điều 39 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

d) Việc thực hiện trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản

kinh doanh Lô 40, 41 MBQH 685/UBND-QLĐT phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở ông Hà Văn Tuyên; karaoke DIAMON, địa chỉ cơ sở lô 276 MBQH 530, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở: Lê Thế Dũng; karaoke HƯƠNG SƠN TRÀ, địa chỉ kinh doanh số 02/52 Trần Văn Ôn, Quang Trung 3, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở bà Lộc Thị Yến; karaoke 1990, địa chỉ kinh doanh lô 26 PL7 MBQH 9101 phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở ông Cao Xuân Hòa; karaoke Tuấn Cường, địa chỉ kinh doanh Phố 2, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa - chủ cơ sở bà Phạm Thị Dinh; thành phố Sầm Sơn 02 hồ sơ gồm: Cơ sở kinh doanh Karaoke Hùng Thịnh, địa chỉ thôn Minh Thiện, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn; Karaoke Keng58, địa chỉ số 58 Nguyễn Trãi, phường Trưng Sơn, thành phố Sầm Sơn; UBND huyện Thạch Thành 04 hồ sơ gồm: Cơ sở kinh doanh karaoke Dũng Thủy, địa chỉ tại Thôn Quảng Cư, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành - chủ cơ sở Nguyễn Thị Thủy; cơ sở kinh doanh karaoke Mai Hương, địa chỉ tại Thôn Minh Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành - chủ cơ sở Đoàn Thị Quế; cơ sở kinh doanh karaoke Hoàn Hoàn, địa chỉ tại Khu phố Tiên Quang, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành - chủ cơ sở Trương Văn Hoàn; cơ sở kinh doanh karaoke Trường Mai, địa chỉ tại Khu 3, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành - chủ cơ sở Phạm Văn Trường.

⁵¹ UBND huyện Thạch Thành (Cơ sở kinh doanh Karaoke Dũng Thủy, địa chỉ thôn Quảng Cư, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành - chủ cơ sở Nguyễn Thị Thủy).

⁵⁰ UBND thành phố Thanh Hóa 07 hồ sơ gồm: hộ kinh doanh Gas linh Bossi, địa chỉ Phố 1, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Lê Gia Linh; hộ kinh doanh Gas Quang Hùng, địa chỉ số 17, Bà huyện Thanh Quan, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Trần Quang Hùng; hộ kinh doanh nhà trọ An Khánh, địa chỉ lô số B4 MBQH4884/QĐ-UBND phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Lê Na; hộ kinh doanh Gas Dũng Kiệt Petro, địa chỉ 96 đường Đại Khối, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Vi Tiến Dũng; hộ kinh doanh Gas Lan Thủy, địa chỉ 16 huyện Thanh Quan, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Nguyễn Xuân Thủy; hộ kinh doanh Lâm Sơn Gas, địa chỉ 98 đường Đại khối, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Đinh Thị Thu Hiền; hộ kinh doanh Trịnh Thị Nga, địa chỉ Lô B54 MBQH 889, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Trịnh Thị Nga

⁵¹ UBND thành phố Thanh Hóa 01 hồ sơ hộ kinh doanh Karaoke Thủy Liên, địa chỉ Phố Thành Mai, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Vũ Thị Liên

⁵² UBND thành phố Thanh Hóa 01 hồ sơ hộ kinh doanh nhà trọ An Khánh, địa chỉ lô số B4 MBQH4884/QĐ-UBND phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Lê Na.

⁵³ UBND thành phố Thanh Hóa 01 hồ sơ hộ kinh doanh Trịnh Thị Nga, địa chỉ Lô B54 MBQH 889, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, chủ cơ sở Trịnh Thị Nga

⁵⁴ Thành phố Sầm Sơn 01 hồ sơ cửa hàng bán lẻ LPG chai PETROLIMEX - cửa hàng 27 - Công ty xăng dầu Thanh Hóa - Công ty TNHH (Tiếp nhận kiểm tra ngày 21/10/2022 đến 25/11/2022 mới cấp); UBND huyện Thạch Thành 02 hồ sơ gồm: hộ kinh doanh Nguyễn Văn Sơn, địa chỉ thôn Phú Thành, xã Thành Hưng, Thạch Thành (Tiếp nhận kiểm tra ngày 09/1/2023 đến 08/3/2023 mới cấp); hộ kinh doanh Phạm Thị Nguyệt, địa chỉ thôn 4, Thành Tiến, Thạch Thành (Tiếp nhận kiểm tra ngày 10/7/2024 đến 6/9/2024 mới cấp).

⁵⁵ UBND huyện Thạch Thành 04 hồ sơ gồm: hộ kinh doanh Trần Đức Hạnh, địa chỉ thôn Tiên Hương, Thành Tân, Thạch Thành; hộ kinh doanh Bùi Văn Xuân, địa chỉ xóm 2, thôn Thành Sơn, Thành Long, Thạch Thành; hộ kinh doanh Nguyễn Thị Huế, địa chỉ Phố Cát, thị trấn Vân Du, Thạch Thành; hộ kinh doanh Hoàng Thị Dương, địa chỉ 16, Khu 1, thị trấn Kim Tân, Thạch Thành.

lý và sử dụng con dấu thuộc thẩm quyền quản lý

Tại thời điểm thanh tra, 03 UBND cấp huyện được thanh tra đang quản lý, sử dụng 385 con dấu⁵⁶, 08 UBND cấp xã được thanh tra đang quản lý, sử dụng 190 con dấu⁵⁷. Đoàn kiểm tra xác suất 162 con dấu (trong đó 03 UBND cấp huyện: 69 con dấu⁵⁸; 08 UBND cấp xã: 93 con dấu⁵⁹). Kết quả:

*** Những việc đã làm được**

- Tại thời điểm thanh tra con dấu của các đơn vị thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã được thanh tra cơ bản sử dụng bình thường, các con dấu được kiểm tra được cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu, ban hành quy định nội bộ quản lý, sử dụng con dấu, thực hiện việc thông báo mẫu con dấu cho cơ quan, tổ chức có liên quan trước khi sử dụng theo quy định.

- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra 03 UBND cấp huyện được thanh tra đã ban hành 03 văn bản⁶⁰, thành lập 03 đoàn kiểm tra, tổ chức phối hợp thực hiện kiểm tra định kỳ công tác quản lý, sử dụng con dấu đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND cấp huyện. UBND thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành ban hành 03 kế hoạch kiểm tra định kỳ về công tác quản lý, sử dụng con dấu thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị trấn (hồ sơ kiểm tra đã nộp lưu tại Công an huyện Thạch Thành trước ngày 01/3/2025).

*** Hạn chế, khuyết điểm:**

162 con dấu tại thời điểm kiểm tra có: 02 con dấu⁶¹ sử dụng con dấu vành ngoài phía trên con dấu không viết tắt Cộng hòa X.H.C.N Việt Nam theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư 44/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định về mẫu con dấu của cơ quan, tổ chức và chức danh nhà nước; 07 con dấu⁶² bị biến dạng, mòn, móp chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 24 Nghị định số 99/NĐ/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu (sau đây gọi là Nghị định số 99/NĐ/2016/NĐ-CP); 27 con dấu⁶³ ban

⁵⁶ UBND thành phố Thanh Hóa 205 con dấu; thành phố Sầm Sơn 75 con dấu; UBND huyện Thạch Thành 105 con dấu.

⁵⁷ UBND phường Đông Vệ 20 con dấu; phường Điện Biên 20 con dấu; phường Quảng Hưng 20 con dấu - thành phố Thanh Hóa; UBND phường Bắc Sơn 19 con dấu; Quảng Cư 29 con dấu; Trung Sơn 27 con dấu - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Vân Du 20 con dấu; thị trấn Kim Tân 35 con dấu - huyện Thạch Thành.

⁵⁸ UBND thành phố Thanh Hóa 25 con dấu; thành phố Sầm Sơn 22 con dấu; UBND huyện Thạch Thành 22 con dấu.

⁵⁹ UBND phường Đông Vệ 10 con dấu; phường Điện Biên 10 con dấu; phường Quảng Hưng 12 con dấu - thành phố Thanh Hóa; UBND phường Bắc Sơn 11 con dấu; Quảng Cư 14 con dấu; Trung Sơn 15 con dấu - thành phố Sầm Sơn; UBND thị trấn Vân Du 09 con dấu; thị trấn Kim Tân 12 con dấu - huyện Thạch Thành.

⁶⁰ UBND thành phố Thanh Hóa ban hành Công văn số 457/CATPTH ngày 13/3/2024 về việc thành lập đoàn kiểm tra định kỳ về công tác quản lý sử dụng con dấu; UBND thành phố Sầm Sơn ban hành thông báo số 39/TB-CATP ngày 17/5/2024 về việc thành lập đoàn kiểm tra định kỳ về công tác quản lý sử dụng con dấu; UBND huyện Thạch Thành ban hành Quyết định số 3802/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 về quy chế quản lý và sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật của UBND huyện Thạch Thành.

⁶¹ Phòng Tư pháp thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Phòng Nội vụ thành phố Thanh Hóa 01 con dấu.

⁶² Phòng Tài Chính - Kế hoạch thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, UBND phường Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu; Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; TT.Dịch vụ nông nghiệp thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; UBND phường Trung Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; UBND huyện Thạch Thành 01 con dấu; UBND thị trấn Kim Tân huyện Thạch Thành 01 con dấu.

⁶³ Phòng Tài Chính - Kế hoạch thành phố Thanh Hóa 01 con dấu; Phòng Thanh tra thành phố Thanh Hóa 01 con dấu; Phòng Nội vụ thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Trường Mầm non Điện Biên thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Hội Liên Hiệp Phụ nữ phường Điện Biên thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Hội Nông dân phường Đông Vệ thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Trường mầm non Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Tiểu học Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Trung học cơ sở Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu; Đội kiểm tra quy

hành thông báo mẫu con dấu, quy chế quản lý, sử dụng con dấu trước khi giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu có hiệu lực; 07 con dấu⁶⁴ chậm ban hành quy định quản lý và sử dụng con dấu so với Giấy chứng nhận sử dụng con dấu.

e) Việc bố trí kinh phí phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT. Việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán lệ phí, phí thẩm định liên quan đến công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

** Những việc đã làm được*

- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra Chủ tịch UBND cấp huyện được thanh tra ban hành các Quyết định cấp kinh phí cho Công an cấp huyện thực hiện công tác đảm bảo ANTT, trong đó có nội dung về quản lý đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, tổng số tiền đã cấp: 7.664.423.000 đồng (bảy tỷ sáu trăm sáu mươi tư triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng)⁶⁵, Đoàn thanh tra không kiểm tra đối với hồ sơ thanh quyết toán (do hồ sơ thanh quyết toán Công an cấp huyện đã niêm phong, nộp lưu tại Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 01/3/2025). 04/08 UBND cấp xã được thanh tra đã bố trí 25.496.000 đồng (hai mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng)⁶⁶ nguồn kinh phí cho Công an cấp xã để phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu. Việc chi, thanh quyết toán nguồn kinh phí cơ bản đảm bảo theo quy định.

- Trong phạm vi thanh tra các đơn vị được thanh tra đã thu 427.205.000 đồng phí, lệ phí (bốn trăm hai mươi bảy triệu, hai trăm linh năm nghìn đồng)⁶⁷, trong đó: cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai 12.780.000 đồng⁶⁸; cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke 215.200.00⁶⁹ đồng; cấp

tác đô thị thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; TT.Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; UBND phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; HĐND phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trạm Y tế phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Công đoàn phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thạch Thành 01 con dấu; Trường Trung cấp nghề huyện Thạch Thành 01 con dấu; Trường Tiểu học thị trấn Kim Tân huyện Thạch Thành 01 con dấu; Trạm Y tế thị trấn Kim Tân Thạch Thành 01 con dấu, Trường Trung học cơ sở Thạch Long huyện Thạch Thành 01 con dấu; Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Kim Tân huyện Thạch Thành 01 con dấu; Con dấu UBND thị trấn Văn Du huyện Thạch Thành 01 con dấu, Trường Trung học cơ sở Văn Du huyện Thạch Thành 01 con dấu, Trường Trung học cơ sở Thành Văn huyện Thạch Thành 01 con dấu, Trường Tiểu học Thành Văn huyện Thạch Thành 01 con dấu, Hội Nông dân thị trấn Văn Du huyện Thạch Thành 01 con dấu.

⁶⁴ HĐND thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trường Tiểu học Quảng Cư thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Công đoàn trường Tiểu học Quảng Cư thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; TT học tập cộng đồng thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trường Tiểu học trung Sơn 1 thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Công đoàn Trường Mầm non Trung Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Phòng tài chính - Kế hoạch huyện Thạch Thành 01 con dấu.

⁶⁵ UBND thành phố Thanh Hóa cấp 569.600.000đ; UBND thành phố Sầm Sơn cấp 5.377.431.000đ; UBND huyện Thạch Thành cấp 1.717.392.000đ.

⁶⁶ UBND phường Điện Biên thành phố Thanh Hóa 2.820.000đ; UBND phường Trung Sơn thành phố Sầm Sơn 8.800.000đ; UBND phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 7.100.000đ; UBND phường Quảng Cư thành phố Sầm Sơn 6.776.000đ.

⁶⁷ UBND thành phố Thanh Hóa thu 161.280.000đ; UBND thành phố Sầm Sơn 218.725.000đ; UBND huyện Thạch Thành thu 47.200.000đ.

⁶⁸ UBND thành phố Thanh Hóa thu 10.780.000đ; UBND thành phố Sầm Sơn 400.000đ; UBND huyện Thạch Thành thu 1.600.000đ.

⁶⁹ UBND thành phố Thanh Hóa thu 150.200.000đ; UBND thành phố Sầm Sơn 24.000.000đ; UBND huyện Thạch Thành thu 41.000.000đ.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 192.625.000 đồng⁷⁰; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT 6.600.000 đồng⁷¹ nộp ngân sách nhà nước 427.205.000 đồng. Việc thu, nộp, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí các đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí, cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 về mức thu, chế độ thu; Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính; Quyết định 4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh về ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND, Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa.

** Hạn chế, khuyết điểm:*

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thanh Hóa chưa bố trí kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC và công tác kiểm tra an toàn PCCC cho đoàn kiểm tra liên ngành thành phố theo Kế hoạch số 1118/KH-UBND ngày 14/9/2022 của UBND thành phố về kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, quán Bar, vũ trường trên địa bàn thành phố Thanh Hóa năm 2022.

- 02 hồ sơ⁷² không lưu phiếu thu phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ LPG chai và cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho cơ sở.

- 04/08 UBND cấp xã⁷³ được thanh tra chưa bố trí nguồn kinh phí riêng cho Công an cấp xã và các bộ phận liên quan để phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu.

3. Việc kiểm tra, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm trong công tác quản lý các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và công tác quản lý, sử dụng con dấu

** Những việc đã làm được*

- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm báo cáo UBND cấp huyện được thanh tra đã ban hành 14 văn bản, kế hoạch⁷⁴, 17 Quyết định⁷⁵ thành lập các đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra 46 cuộc đối với các cơ sở kinh

⁷⁰ UBND thành phố Sầm Sơn 191.625.000đ; UBND huyện Thạch Thành thu 1.000.000đ (đối với UBND thành phố Thanh Hóa Phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh không thống kê được, lý do việc cấp đăng ký kinh doanh trên hệ thống không tách riêng đối với các cơ sở đăng ký kinh doanh có điều kiện về ANTT).

⁷¹ Công an thị trấn Kim Tân thu 2.400.000đ, thị trấn Văn Du thu 1.200.000đ – huyện Thạch Thành; Công an phường Quảng Hưng thu 300.000đ – thành phố Thanh Hóa; Công an phường Quảng Cư thu 2.700.000đ – thành phố Sầm Sơn.

⁷² Cơ sở kinh doanh bán lẻ LPG chai PETROLIMEX - cửa hàng 27 - Công ty xăng dầu Thanh Hóa - Công ty TNHH thành phố Sầm Sơn; Cơ sở kinh doanh Karaoke Keng 58, số 58 Nguyễn Trãi, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn.

⁷³ UBND phường Quảng Hưng; phường Đông Vệ - thành phố Thanh Hóa; UBND thị trấn Văn Du; Kim Tân - UBND huyện Thạch Thành.

⁷⁴ UBND thành phố Thanh Hóa 09 văn bản; UBND thành phố Sầm Sơn 03 văn bản; UBND huyện Thạch Thành 02 văn bản.

⁷⁵ UBND thành phố Thanh Hóa thu 07 Quyết định; UBND thành phố Sầm Sơn 08 Quyết định; UBND huyện Thạch Thành 02 Quyết định.

doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn quản lý. Qua kiểm tra phát hiện 43 cơ sở⁷⁶ có vi phạm về lĩnh vực an ninh trật tự và PCCC và CNCH, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 611.750.000 đồng (sáu trăm mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) nộp kho bạc nhà nước. 03 UBND cấp huyện được thanh tra phối hợp với Thanh tra Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành 05 cuộc kiểm tra đối với 20 cơ sở⁷⁷ trên địa bàn quản lý, qua kiểm tra phát hiện xử lý vi phạm đối với 01 cơ sở⁷⁸ xử phạt 17.500.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi vi phạm: không điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trong trường hợp thay đổi về số lượng phòng hát. 08 UBND cấp xã được thanh tra ban hành 40 văn bản⁷⁹ tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất 293 lượt, đối với 95 cơ sở⁸⁰ qua kiểm tra phát hiện 56 lượt cơ sở⁸¹ kinh doanh có điều kiện về ANTT có vi phạm, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 187.400.000 đồng (một trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng)⁸² nộp ngân sách nhà nước. Đoàn thanh tra không kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm hành chính (hồ sơ Công an cấp xã đã nộp lưu tại Công an cấp huyện trước ngày 01/3/2025).

- UBND cấp huyện được thanh tra chỉ đạo Công an các cấp tổ chức kiểm tra, phòng ngừa, phát hiện đấu tranh, ngăn chặn và xử lý vi phạm các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn, kết quả: từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra trên địa bàn các đơn vị được thanh tra phát hiện bắt khởi tố 120 vụ/218 bị can⁸³, xử lý vi phạm hành chính 17 vụ/65 đối tượng về các hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chat ma túy trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

** Hạn chế, khuyết điểm*

- 03/03 UBND cấp huyện chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị đăng ký kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 01/2021/NĐ-CP; chưa tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 59 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

⁷⁶ Thành phố Thanh Hóa 22 cơ sở; thành phố Sầm Sơn 14 cơ sở; huyện Thạch Thành 07 cơ sở.

⁷⁷ Thành phố Thanh Hóa 01 cơ sở; thành phố Sầm Sơn 09 cơ sở; huyện Thạch Thành 10 cơ sở.

⁷⁸ Cơ sở kinh doanh Karaoke Lon King, địa chỉ số 38 Tô Hiến Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa.

⁷⁹ Công an phường Đông Vệ 04 văn bản; phường Điện Biên 04 văn bản; phường Quảng Hưng 03 văn bản - thành phố Thanh Hóa; Công an phường Trung Sơn 03 văn bản; Bắc Sơn 03 văn bản; Quảng Cư 03 văn bản - thành phố Sầm Sơn; Công an thị trấn Văn Du 07 văn bản; thị trấn Kim Tân 13 văn bản - huyện Thạch Thành.

⁸⁰ Phường Đông Vệ 10 cơ sở; phường Điện Biên 13 Cơ sở; Quảng Hưng 07 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 13 cơ sở; Bắc Sơn 23 cơ sở; Quảng Cư 08 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; thị trấn Văn Du 10 cơ sở; thị trấn Kim Tân 11 cơ sở - huyện Thạch Thành.

⁸¹ Phường Đông Vệ 09 cơ sở; Điện Biên 14 cơ sở; Quảng Hưng 02 cơ sở - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 08 cơ sở; Bắc Sơn 16 cơ sở; Quảng Cư 04 cơ sở - thành phố Sầm Sơn; thị trấn Văn Du 01 cơ sở; thị trấn Kim Tân 02 cơ sở - huyện Thạch Thành.

⁸² Phường Đông Vệ 16.000.000đ; Điện Biên 98.400.000đ; Quảng Hưng 7.000.000đ - thành phố Thanh Hóa; phường Trung Sơn 13.500.000đ; Bắc Sơn 25.500.000đ; Quảng Cư 6.000.000đ - thành phố Sầm Sơn; thị trấn Văn Du 15.000.000đ; thị trấn Kim Tân 6.000.000đ - huyện Thạch Thành.

⁸³ Thành phố Thanh Hóa 28 vụ/67 bị can; thành phố Sầm Sơn 05 vụ/07 bị can; huyện Thạch Thành 87 vụ/144 bị can.

- 02/03 UBND cấp huyện⁸⁴ chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường trên địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 54/2019/NĐ-CP.

4. Công tác sơ kết, tổng kết, thống kê, báo cáo việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu

Trong phạm vi thanh tra UBND cấp huyện được thanh tra thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra UBND cấp huyện được thanh tra đã tiến hành 09 lần sơ kết⁸⁵, 09 lần tổng kết⁸⁶ theo quy định.

5. Đối với các Cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT được thanh tra

a) Đối với cơ sở kinh doanh ngành, nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

** Những việc đã làm được*

- 03 cơ sở⁸⁷ kinh doanh ngành, nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp được thanh tra đều được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT theo quy định. Trong phạm vi thanh tra các cơ sở thực hiện thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT đến Công an cấp xã nơi cơ sở hoạt động kinh doanh, bố trí kho quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp theo qui định, hợp đồng với các đơn vị chức năng mua vật liệu nổ, thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, lập sổ theo dõi, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định. Các cơ sở xây dựng phương án nổ mìn, xây dựng phương án PCCC

⁸⁴ UBND thành phố Thanh Hóa; UBND thành phố Sầm Sơn.

⁸⁵ UBND thành phố Thanh Hóa: Báo cáo số 704/BC-UBND ngày 13/6/2022 về sơ kết 06 tháng cuối năm 2022; Báo cáo số 804/BC-UBND ngày 28/06/2023 về sơ kết 06 đầu năm và nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023; Báo cáo số 846/BC-UBND ngày 21/06/2024 về sơ kết 06 đầu năm và nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024; UBND thành phố Sầm Sơn: Báo cáo số 4421/BC-UBND ngày 29/8/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 93/KH-BCĐ ngày 01/6/2017 về an ninh trật tự, phòng ngừa khủng bố, tài trợ khủng bố; Báo cáo số 2081/BC-UBND ngày 15/5/2023 về việc sơ kết 06 tháng thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2023; Báo cáo số 3178/BC-BCĐ ngày 21/6/2024 về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm 06 tháng đầu năm 2024; UBND huyện Thạch Thành: Báo cáo số 273/BC-BCĐ ngày 14/6/2022 báo cáo tình hình kết quả công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phòng chống mua bán người 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 256/BC-UBND ngày 19/06/2023 về tình hình kết quả công tác phòng, chống tội phạm 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 213/BC-UBND ngày 13/06/2024 về tình hình kết quả công tác phòng, chống tội phạm 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2024.

⁸⁶ UBND thành phố Thanh Hóa: Báo cáo số 1411/BC-UBND ngày 25/11/2022 về tổng kết năm 2022, mục tiêu năm 2023; Báo cáo số 1555/BC-UBND ngày 22/11/2023 về tổng kết năm 2023, mục tiêu năm 2024; Báo cáo số 1728/BC-UBND ngày 13/12/2024 về tổng kết năm 2024, mục tiêu năm 2025; UBND thành phố Sầm Sơn: Tổng kết theo Kế hoạch số 6133/KH-UBND ngày 26/11/2022 về việc tổ chức tổng kết nhiệm vụ Quốc phòng – An ninh năm 2022; Báo cáo số 5314/BC-UBND ngày 30/10/2023 về tổ chức tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2023; Kế hoạch số 6277/KH-UBND ngày 30/11/2024 về việc tổ chức hội nghị tổng kết công tác Quốc phòng – An ninh năm 2024 về triển khai nhiệm vụ năm 2025; UBND huyện Thạch Thành: Tổng kết theo Báo cáo số 554/BC-BCĐ ngày 3/12/2022 về kết quả công tác phòng, chống tội phạm năm 2022 trên địa bàn huyện Thạch Thành; Báo cáo số 583/BC-BCĐ ngày 5/12/2023 về kết quả công tác phòng, chống tội phạm năm 2023; Báo cáo số 578/BC-BCĐ ngày 09/12/2024 về kết quả công tác phòng, chống tội phạm năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.

⁸⁷ Công ty TNHH Nguyên Phú, địa chỉ núi Trùng Bò, trị trấn Văn Du, huyện Thạch Thành; Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành, địa chỉ xã Thạch Đồng, huyện Thạch Thành; Doanh nghiệp tư nhân Long Thành, địa chỉ Núi Vức, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa.

được phòng Cảnh sát PCCC và CNCH phê duyệt, tổ chức thành lập lực lượng PCCC cơ sở theo quy định, các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC đối với công trình kho vật liệu nổ công nghiệp, ban hành, niêm yết nội quy, quy định về công tác bảo đảm ANTT, phòng chống cháy, nổ tại khu vực bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định. Các cơ sở ký hợp đồng với người lao động, cử nhân viên tham gia các lớp tập huấn về bảo vệ, vệ sinh an toàn lao động, huấn luyện kỹ thuật về an toàn vật liệu nổ công nghiệp được các cơ quan có thẩm quyền chứng nhận huấn luyện và cấp giấy chứng nhận theo quy định. Chấp hành 14 cuộc kiểm tra của cơ quan Công an và cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước có thẩm quyền, các cơ sở đã chấp hành nghiêm chỉnh và thực hiện đầy đủ các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền.

- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra 03 cơ sở kinh doanh ngành, nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đã xây dựng thực hiện 926 hộ chiếu⁸⁸ nổ mìn, sử dụng 52.019 kg thuốc nổ⁸⁹, 15.125 kíp các loại⁹⁰, đối với 926 hộ chiếu nổ mìn 03 cơ sở đã gửi thông báo cho Công an cấp huyện, cấp xã để phối hợp trong công tác đảm bảo ANTT theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (sau đây gọi là Nghị định số 96/2016/NĐ-CP).

- Đoàn kiểm tra sác xuất 47 hộ chiếu nổ mìn⁹¹, trong đó: năm 2022: 10 hộ chiếu; năm 2023: 15 hộ chiếu; năm 2024: 12 hộ chiếu; năm 2025: 10 hộ chiếu. Kết quả: các hộ chiếu nổ mìn được các cơ sở thực hiện cơ bản đảm bảo quy định.

** Hạn chế, khuyết điểm*

- 03/03 doanh nghiệp được thanh tra chưa chủ động lập kế hoạch huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, tổ chức chỉ huy, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy và các công việc phục vụ chữa cháy phù hợp với từng giai đoạn của từng tình huống cháy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

- Doanh nghiệp tư nhân Long Thành chưa ban hành quy chế hoạt động bảo đảm các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 136/2020 /NĐ-CP.

- 47 hộ chiếu được thanh tra có: 10 hộ chiếu⁹² sơ đồ bố trí nơi gác, nơi ẩn nấp, di chuyển máy không thể hiện được khoảng cách vị trí điểm hỏa tới bãi nổ

⁸⁸ Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành 346 hộ chiếu; Doanh nghiệp tư nhân Long Thành 156 hộ chiếu; Công ty TNHH Nguyễn Phú 424 hộ chiếu.

⁸⁹ Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành 7.114 kg; Doanh nghiệp tư nhân Long Thành 12.255kg; Công ty TNHH Nguyễn Phú 32.050 kg.

⁹⁰ Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành 5.612 kíp; Doanh nghiệp tư nhân Long Thành 6.225 kíp; Công ty TNHH Nguyễn Phú 3.288 kíp.

⁹¹ Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành 19 hộ chiếu; Doanh nghiệp tư nhân Long Thành 10 hộ chiếu; Công ty TNHH Nguyễn Phú 18 hộ chiếu.

⁹² Doanh nghiệp tư nhân Long Thành (Hộ chiếu số 17/05/2023/HCNM; Hộ chiếu số 18/05/2023/HCNM; Hộ chiếu số 19/05/2023/HCNM; Hộ chiếu số 21/05/2023/HCNM; Hộ chiếu số 22/05/2023/HCNM; Hộ chiếu số 01/01/2024/HCNM; Hộ chiếu số 02/01/2024/HCNM; Hộ chiếu số 01/25/2025/HCNM; Hộ chiếu số 02/25/2025/HCNM; Hộ chiếu số 03/25/2025/HCNM).

theo phương án nổ mìn đã được phê duyệt; 13 hộ chiếu nổ mìn⁹³ thành phần tham gia chốt gác chưa ký vào hộ chiếu nổ mìn.

b) Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke

- 03 cơ sở⁹⁴ kinh doanh dịch vụ karaoke là đối tượng thanh tra đều được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy đăng ký hộ kinh doanh cá thể, Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT theo quy định. Trong phạm vi thanh tra các cơ sở thực hiện thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT đến Công an cấp xã, Công an cấp huyện nơi cơ sở hoạt động kinh doanh, lập sổ theo dõi, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định. Các cơ sở xây dựng phương án PCCC được phòng Cảnh sát PCCC và CNCH phê duyệt, tổ chức thành lập lực lượng PCCC cơ sở, các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC, xây dựng phương án và tổ chức thực tập phương án PCCC, tổ chức ban hành, niêm yết nội quy, quy định về công tác bảo đảm ANTT, phòng chống cháy, nổ tại địa điểm kinh doanh theo quy định.

- Trong phạm vi thanh tra 03 cơ sở sử dụng 22 phòng hát⁹⁵ để kinh doanh, tại thời điểm kiểm tra các phòng hát không có khách sử dụng dịch vụ, kiểm tra thực tế các phòng hát cơ bản đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn về cách âm, âm thanh phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn do đơn vị chức năng cấp phép, các sản phẩm sử dụng có Giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức ký hợp đồng với nhân viên người lao động theo quy định. Trong phạm vi thanh tra các đơn vị chức năng tiến hành 10 cuộc kiểm tra⁹⁶ đối với các cơ sở, qua kiểm tra phát hiện xử lý 01 trường hợp⁹⁷ vi phạm quy định về PCCC và CNCH, xử phạt số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

*** Hạn chế, khuyết điểm.**

- Công ty TNHH thương mại Hồ Thành (karaoke Hoa Hồng) sở quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT năm 2025 ghi không đầy đủ cột mục theo Mẫu ĐK14 Thông tư số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định 96/2016/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư số 03/2024/TT-BCA).

- Cơ sở kinh doanh karaoke 36 sở quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tẩy xóa nội dung mục thông tin nhân viên phục vụ từng phòng bàn theo Mẫu ĐK14 Thông tư số 03/2024/TT-BCA.

c) Đối với doanh nghiệp kinh doanh khí

⁹³ Công ty TNHH Nguyên Phú (Hộ chiếu số 77/2022/HCM; hộ chiếu số 84/2022/HCM; hộ chiếu số 52/2023/HCM; hộ chiếu số 72/2023/HCM; hộ chiếu số 68/2023/HCM; hộ chiếu số 76/2023/HCM; hộ chiếu số 83/2024/HCM; hộ chiếu số 108/2024/HCM; hộ chiếu số 65/2024/HCM; hộ chiếu số 107/2024/HCM; hộ chiếu số 106/2024/HCM; hộ chiếu số 12/2025/HCM; hộ chiếu số 09/2025/HCM).

⁹⁴ Công ty TNHH thương mại Hồ Thành, địa chỉ 102 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa; Karaoke 36, địa chỉ Lô 412-413 Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa; Karaoke Hoàn Hoàn, địa chỉ khu phố Tiên Quang, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành.

⁹⁵ Công ty TNHH thương mại Hồ Thành: 10 phòng; Karaoke 36: 06 phòng; Karaoke Hoàn Hoàn: 06 phòng.

⁹⁶ Công ty TNHH thương mại Hồ Thành: 07 lượt; Karaoke 36: 02 lượt; Karaoke Hoàn Hoàn: 01 lượt.

⁹⁷ Karaoke Hoàn Hoàn, địa chỉ khu phố Tiên Quang, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành.

** Những việc đã làm được*

- 02 doanh nghiệp⁹⁸ kinh doanh có trạm chiết nạp LPG vào chai, kho và hóa trường Gas được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh; Sở Công thương tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai, được Công an thành phố Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT để làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh trạm nạp LPG vào chai, kho. Doanh nghiệp được Phòng Cảnh sát PCCC tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình trạm chiết nạp Gas LPG kho, được cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy và được kiểm định và hiệu chuẩn công nhận đảm bảo các điều kiện về đo kiểm tra điện trở nổi đất thiết bị. Tại thời điểm thanh tra 02 doanh nghiệp đã ban hành, niêm yết nội quy, quy định về phòng chống cháy, nổ; nội quy sử dụng điện, nội quy, quy chế làm việc tại công ty, xây dựng 16 bộ quy trình vận hành⁹⁹, xử lý sự cố và quy định về an toàn được lãnh đạo cơ sở phê duyệt, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực tập phương án chữa cháy cơ sở định kỳ theo quy định; thành lập và kiện toàn Đội PCCC cơ sở, thành viên Đội PCCC và CNCH được tham gia bồi dưỡng, bổ sung hàng năm về nghiệp vụ PCCC và CNCH, phân công lực lượng, phương tiện, dự trù kinh phí hoạt động PCCC và CNCH. Doanh nghiệp tổ chức ký hợp đồng với 131 cán bộ, công nhân viên và thực hiện việc lập sổ quản lý hoạt động kinh doanh, báo cáo định kỳ theo quy định.

- 02 doanh nghiệp xây dựng chương trình quản lý an toàn trạm chiết nạp và báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp tại trạm chiết nạp LPG được Bộ Công thương phê duyệt, doanh nghiệp tổ chức diễn tập phương án theo quy định. Trong phạm vi thanh tra 02 doanh nghiệp cử 266 lượt cán bộ, công nhân viên¹⁰⁰ tham gia lớp huấn luyện kỹ thuật an toàn trong lĩnh vực kinh doanh khí, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và tham gia lớp tập huấn vận chuyển hàng nguy hiểm. Kết quả cán bộ, công nhân viên được trung tâm kiểm định an toàn máy thiết bị nông nghiệp thuộc Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn Quyết định công nhận kết quả huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với hoạt động kinh doanh khí, công nhận kiểm tra, sát hạch đối với học viên tham dự lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng nguy hiểm cho các lái xe tham gia tập huấn. Doanh nghiệp trang bị 22

⁹⁸ Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành, địa chỉ Lô C3, khu công nghiệp Lê Môn, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Công ty TNHH thương mại Hoàng Thái, địa chỉ Lô E (KH1), KCN Đình Hương - Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

⁹⁹ Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa 08 bộ quy trình (Quy trình bảo dưỡng phương tiện PCCC; Quy trình chiết Nạp LPG; Quy trình vệ sinh kiểm tra phân loại vỏ chai LPG; Quy trình tân trang vỏ chai; Quy trình xuất nhập LPG từ xe bồn vào bồn chứa cố định; Quy trình xử lý sự cố tại trạm chiết nạp LPG; Quy trình kiểm tra hệ thống tiếp địa chống sét nổi đất an toàn); Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành 08 bộ quy trình (Quy trình xử lý sự cố tại trạm chiết nạp LPG; Quy trình chiết Nạp LPG; Quy trình vệ sinh, kiểm tra, phân loại, vỏ chai LPG; Quy trình bảo dưỡng phương tiện PCCC; Quy trình xuất nhập LPG từ xe bồn vào bồn chứa cố định; Quy định quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa dây truyền, máy, thiết bị; Quy định kiểm soát ra vào cổng).

¹⁰⁰ Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa 182 lượt lượt cán bộ, công nhân viên; Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành 84 lượt cán bộ, công nhân viên.

thiết bị, phương tiện¹⁰¹ phục vụ cho quá trình kinh doanh khí LPG chai, tại thời điểm kiểm tra các thiết bị cơ bản đảm bảo điều kiện về kiểm định.

- Trong phạm vi thanh tra 02 doanh nghiệp thực hiện 07 hợp đồng¹⁰² bảo hiểm cháy nổ bắt buộc mở rộng các rủi ro đặc biệt, 05 bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm¹⁰³ và thực hiện hợp đồng mua bán khí đối với các doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất khí. Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra các đơn vị chức năng tiến hành 16 cuộc kiểm tra định kỳ¹⁰⁴, trong đó 01 cuộc kiểm tra của Sở Công thương, 11 cuộc kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH của phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh, 04 cuộc kiểm tra của Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Thanh Hóa. Kết quả phát hiện xử lý 02 cơ sở¹⁰⁵ vi phạm quy định về PCCC và CNCH, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng), 01 cơ sở¹⁰⁶ Công an thành phố Thanh Hóa kiến nghị về việc dừng hoạt động, 01 cơ sở¹⁰⁷ nhắc nhở chưa thực hiện đầy đủ quy định trong quản lý, sử dụng người lao động.

** Hạn chế, khuyết điểm*

Công ty TNHH TM Hoàng Thái - Thanh Hóa trong phạm vi từ 03/12/2021 đến 29/11/2022 không tạm dừng hoạt động kinh doanh theo kiến nghị của Công an thành phố Thanh Hóa; năm 2022 công ty chưa tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động theo quy định tại khoản 9 Điều 47 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

d) Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

** Những việc đã làm được*

15 cơ sở¹⁰⁸ kinh doanh dịch vụ lưu trú được thanh tra, các cơ sở được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm thanh tra các cơ sở đã thực hiện việc ban hành, niêm yết nội quy, quy định về công tác đảm bảo ANTT, phòng chống tệ nạn xã hội, trang bị công cụ, phương tiện

¹⁰¹ Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa 10 thiết bị, phương tiện (Thiết bị nút bấm phòng nổ; Hệ thống cung cấp khí hóa lỏng LPG; Ống dẫn LPG; Bình chứa nén khí 02 thiết bị; Nồi đun nước nóng; hệ thống nạp khí hóa lỏng LPG; Bồn chứa LPG 03 bồn); Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành 12 thiết bị, phương tiện (van an toàn; Áp kế; hệ thống đường ống dẫn LPG; Bình chứa nén khí 02 thiết bị; Nồi hơi đốt điện; hệ thống chiết nạp LPG; Bồn chứa LPG 04 bồn).

¹⁰² Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa 03 bảo hiểm cháy nổ bắt buộc; Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành 04 bảo hiểm cháy nổ bắt buộc.

¹⁰³ Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa 04 bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm; Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành 01 bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm.

¹⁰⁴ Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành 10 cuộc kiểm tra; Công ty TNHH thương mại Hoàng Thái 06 cuộc kiểm tra.

¹⁰⁵ Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa về hành vi không tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC và CHCN, xử phạt 2.000.000đ; Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 8 thuộc Công ty cổ phần Tân Thành về hành vi sử dụng người chưa được cấp giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ, xử phạt 6.500.000đ.

¹⁰⁶ Công an thành phố Thanh Hóa kiến nghị Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa dừng hoạt động kinh doanh khí chưa có giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT.

¹⁰⁷ Công ty TNHH TM Hoàng Thái Thanh Hóa về hành vi về việc công ty chưa thường xuyên tổ chức huấn luyện cho người lao động theo quy định tại khoản 9, điều 47, Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

¹⁰⁸ Nhà nghỉ Thăng Phong, Khách sạn Kim Tân - huyện Thạch Thành; Nhà nghỉ Hana 3, Khách sạn Sky hotel, Khách sạn Thăng Long - thành phố Thanh Hóa; Nhà nghỉ Thành Đạt, Khách sạn Biển Xanh, Nhà nghỉ Hải Đăng, nhà nghỉ Làng chài, Khách sạn Trà My, Khách sạn Long Thành 2, Khách sạn Phương Linh 1, Khách sạn Phương Hoàng 2, khách sạn Lux, khách sạn Dragon Sea - thành phố Sầm Sơn.

PCCC, bố trí lực lượng PCCC cơ sở, tổ chức thực tập phương án PCCC, thực tập phương án ANTT, hợp đồng mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo quy định. Các cơ sở thực hiện việc hợp đồng với người lao động, lập sổ quản lý, nhập thông tin lưu trữ thông tin khách hàng, thực hiện việc báo cáo định kỳ và chấp hành nghiêm túc việc thanh tra, kiểm tra của các đơn vị chức năng.

** Hạn chế, khuyết điểm*

01 cơ sở¹⁰⁹ sử dụng nhân viên (01 thành viên) trong Đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở chưa qua huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định 136/2020/NĐ-CP; 06 cơ sở¹¹⁰ chưa áp dụng việc khai báo lưu trú đối với khách lưu trú qua phần mềm ASM theo Công văn số 1094/CAT-PC06 ngày 04/4/2025 của Công an tỉnh Thanh Hóa về việc tăng cường triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM; 01 cơ sở¹¹¹ kinh doanh chưa cung cấp cho cơ quan Công an có thẩm quyền danh sách những người làm việc trong cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP.

III. KẾT LUẬN CÁC NỘI DUNG THANH TRA

1. Những việc đã làm được

- UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Công an cấp xã được thanh tra đã thực hiện việc tiếp nhận, triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ các văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chức năng thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho chủ các cơ sở, doanh nghiệp; thành lập các Đoàn kiểm tra định kỳ, đột xuất thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn và xử lý đối với đơn vị, cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh; quan tâm đến việc cấp nguồn kinh phí cho Công an cấp huyện (trước 01/3/2025), Công an cấp xã phục vụ việc triển khai thực hiện công tác quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

- UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Công an cấp xã được thanh tra đã tổ chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, niêm yết công khai các thủ tục hành chính liên quan việc cấp giấy phép, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT tại địa điểm tiếp công dân đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định; chỉ đạo các đơn vị, bộ phận chức năng, cán bộ phụ trách địa bàn làm tốt công tác quản lý đối với các cơ

¹⁰⁹ Nhà nghỉ Thành Đạt, địa chỉ số 88 đường Thanh niên, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn.

¹¹⁰ Nhà nghỉ Lăng Chải, địa chỉ 184 đường Hồ Xuân Hương, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn; Khách sạn Long Thành 2, thuộc Công ty cổ phần thương mại du lịch và xây dựng Long Châu, địa chỉ số 155 đường Hồ Xuân Hương, khu phố Trung Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn; Khách sạn Lux, địa chỉ Lô 15-16, 15-17 KĐT sinh thái FLC Sầm Sơn, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn; Nhà nghỉ Thành Đạt, địa chỉ số 88 đường Thanh niên, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn; Nhà nghỉ Hải Đăng, địa chỉ số 18 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn; Khách sạn Biển Xanh, địa chỉ số nhà 11 đường Lê Thánh Tông, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn; Khách sạn Kim Tân, địa chỉ khu 5, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành.

¹¹¹ Nhà nghỉ Thăng Phong thuộc Công ty TNHH xây dựng – thương mại Thăng Phong trụ sở chính tại 13/3 khu 1, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành.

sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn theo phân cấp; thực hiện việc quản lý, sử dụng con dấu theo quy định.

2. Hạn chế, khuyết điểm, vi phạm

a) UBND huyện Thạch Thành và UBND thị trấn Kim Tân, thị trấn Vân Du

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Thạch Thành chưa thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 2985/UBND-CA ngày 17/9/2022 của UBND huyện về tăng cường công tác PCCC tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, cơ sở dệt may, giày da; Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 3414/UBND-VP ngày 29/9/2023 của UBND huyện Thạch Thành về việc triển khai thực hiện Nghị định số 56/2023/NĐ-CP.

- UBND thị trấn Kim Tân, thị trấn Vân Du chưa triển khai, thực hiện các văn bản liên quan đến công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu như: Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 26/1/2022 của UBND huyện Thạch Thành về triển khai thi hành Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện về triển khai thi hành Nghị định 56/2023/NĐ-CP; không có tài liệu thể hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

- 04 hồ sơ cấp, thu hồi, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke chưa tổ chức đăng tải trên trang thông tin điện tử giấy phép đủ điều kiện kinh doanh của cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị Định 54/2019/NĐ-CP; 01 hồ sơ cấp mới Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke không đúng theo quy định tại Điều 12 Nghị định 54/2019/NĐ-CP.

- 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai quá thời hạn cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định 87/2018/NĐ-CP; 04 hồ sơ đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai không sử dụng đúng mẫu số 05 quy định tại khoản 1 Điều 39 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

- 02 con dấu¹¹² bị biến dạng, mòn, móp chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 24 Nghị định số 99/NĐ/2016/NĐ-CP; 11 con dấu¹¹³ ban hành thông báo mẫu con dấu, quy chế quản lý, sử dụng con dấu trước khi Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu có hiệu lực; 01 con dấu¹¹⁴ chậm ban hành quy định quản lý và sử dụng con dấu so với Giấy chứng nhận sử dụng con dấu¹¹⁵ 02 UBND cấp xã¹¹⁵

¹¹² UBND huyện Thạch Thành 01 con dấu; UBND thị trấn Kim Tân huyện Thạch Thành 01 con dấu.

¹¹³ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thạch Thành 01 con dấu; Trường Trung cấp nghề huyện Thạch Thành 01 con dấu; Trường Tiểu học thị trấn Kim Tân huyện Thạch Thành 01 con dấu; Trạm Y tế thị trấn Kim Tân Thạch Thành 01 con dấu; Trường Trung học cơ sở Thạch Long huyện Thạch Thành 01 con dấu; Hội Liên hiệp phụ nữ thị trấn Kim Tân huyện Thạch Thành 01 con dấu; Con dấu UBND thị trấn Vân Du huyện Thạch Thành 01 con dấu, Trường Trung học cơ sở Vân Du huyện Thạch Thành 01 con dấu, Trường Trung học cơ sở Thành Vân huyện Thạch Thành 01 con dấu, Trường Tiểu học Thành Vân huyện Thạch Thành 01 con dấu, Hội Nông dân thị trấn Vân Du huyện Thạch Thành 01 con dấu.

¹¹⁴ Phòng tài chính - Kế hoạch huyện Thạch Thành 01 con dấu.

¹¹⁵ UBND thị trấn Vân Du; Kim Tân - UBND huyện Thạch Thành.

được thanh tra chưa bố trí nguồn kinh phí riêng cho Công an cấp xã và các bộ phận liên quan để phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu.

- UBND huyện Thạch Thành chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị đăng ký kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 01/2021/NĐ-CP; chưa tổ chức kiểm tra, giám sát đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 59 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

b) UBND thành phố Thanh Hóa và UBND các phường Đông Vệ, Điện Biên, Quảng Hưng

- Phòng Nội vụ thành phố Thanh Hóa chưa thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố tại Công văn số 1770/UBND-CA ngày 27/3/2024 của UBND thành phố Thanh Hóa về tăng cường công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực quản lý, ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT và các loại hình tương tự.

- UBND phường Đông Vệ, Quảng Hưng chưa thường xuyên tổ chức thực hiện việc tuyên truyền theo chỉ đạo tại Công văn số 1198/CV-TU ngày 08/9/2023 của Thành ủy thành phố Thanh Hóa về rà soát kiểm tra hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán Bar các cơ sở giải trí trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

- UBND phường Quảng Hưng chưa thường xuyên tổ chức thực hiện việc tuyên truyền theo chỉ đạo tại Công văn số 239/UBND-VHTT ngày 10/01/2025 của UBND thành phố Thanh Hóa về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, karaoke, vũ trường, trò chơi điện tử công cộng, game, cơ sở lưu trú...trước trong và sau Tết Nguyên đán Ất Ty 2025.

- UBND phường Đông Vệ chưa thường xuyên tổ chức thực hiện việc tuyên truyền theo chỉ đạo tại Công văn số 1076/UBND-VHTT ngày 03/3/2022 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc chuẩn bị các điều kiện để tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trong tình hình bình thường mới và Công văn số 5560/UBND-VHTT ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Thanh Hóa về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường và các hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

- 02 hồ sơ cấp, thu hồi, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke chưa tổ chức đăng tải trên trang thông tin điện tử Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh của cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 54/2019/NĐ-CP; 07 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh người tiếp nhận không ký giấy biên nhận hồ sơ; 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thông báo thay đổi hộ kinh doanh không ghi thời gian; 01 hồ sơ Giấy đăng ký hộ kinh doanh sử dụng không đúng mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT; 01 hồ sơ Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh ghi chưa đúng tên ngành, nghề đăng ký.

- 02 con dấu¹¹⁶ sử dụng con dấu vành ngoài phía trên con dấu không viết tắt Cộng hòa X.H.C.N Việt Nam theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư

¹¹⁶ Phòng Tư pháp thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Phòng Nội vụ thành phố Thanh Hóa 01 con dấu.

44/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định về mẫu con dấu của cơ quan, tổ chức và chức danh nhà nước; 02 con dấu¹¹⁷ bị biến dạng, mòn, móp chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 24 Nghị định số 99/NĐ/2016/NĐ-CP; 09 con dấu¹¹⁸ ban hành thông báo mẫu con dấu, quy chế quản lý, sử dụng con dấu trước khi Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu có hiệu lực.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thanh Hóa chưa bố trí kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC và công tác kiểm tra an toàn PCCC cho đoàn kiểm tra liên ngành thành phố theo Kế hoạch số 1118/KH-UBND ngày 14/9/2022 của UBND thành phố về kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, quán Bar, vũ trường trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa năm 2022.

- 02 UBND phường¹¹⁹ được thanh tra chưa bố trí nguồn kinh phí riêng cho Công an cấp xã và các bộ phận liên quan để phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu.

- UBND thành phố Thanh Hóa chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị đăng ký kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 01/2021/NĐ-CP; chưa tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 59 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

- UBND thành phố Thanh Hóa chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường trên địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 54/2019/NĐ-CP.

c) UBND thành phố Sầm Sơn và UBND các phường Bắc Sơn, Trung Sơn, Quảng Cư

- 02 UBND phường¹²⁰ chưa thực hiện một số nội dung chỉ đạo theo Phương án số 1525/PA-UBND ngày 02/4/2024 của UBND thành phố Sầm Sơn về quản lý hoạt động kinh doanh lưu trú, du lịch trên địa bàn TP.Sầm Sơn năm 2024; UBND phường Quảng Cư chưa thực hiện Công văn số 4726/UBND-VP ngày 15/09/2022 của UBND thành phố Sầm Sơn về tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh có điều kiện về ANTT đối với kinh doanh dịch vụ karaoke, bar, club, Lounge trên địa bàn thành phố.

- 02 hồ sơ cấp, thu hồi, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke chưa tổ chức đăng tải trên trang thông tin điện tử Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh của cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định tại khoản 4 điều 11 Nghị định 54/2019/NĐ-CP.

¹¹⁷ Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, UBND phường Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu.

¹¹⁸ Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thanh Hóa 01 con dấu; Phòng Thanh tra thành phố Thanh Hóa 01 con dấu; Phòng Nội vụ thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Trường Mầm non Điện Biên thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Điện Biên thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Hội Nông dân phường Đông Vệ thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Trường Mầm non Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Tiểu học Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu, Trung học cơ sở Quảng Hưng thành phố Thanh Hóa 01 con dấu.

¹¹⁹ UBND phường Quảng Hưng; phường Đông Vệ - thành phố Thanh Hóa.

¹²⁰ Phường Trung Sơn, UBND phường Quảng Cư.

- 02 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai quá thời hạn cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

- 05 con dấu¹²¹ bị biến dạng, mòn, móp chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 24 Nghị định số 99/NĐ/2016/NĐ-CP; 07 con dấu¹²² ban hành thông báo mẫu con dấu, quy chế quản lý, sử dụng con dấu trước khi Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu có hiệu lực; 06 con dấu¹²³ chậm ban hành quy định quản lý và sử dụng con dấu so với Giấy chứng nhận sử dụng con dấu.

- 02 hồ sơ không lưu phiếu thu phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ LPG chai và cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho cơ sở.

- UBND thành phố Sầm Sơn chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị đăng ký kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 01/2021/NĐ-CP; chưa tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 59 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

- UBND thành phố Sầm Sơn chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường trên địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 54/2019/NĐ-CP.

d) Các Cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT được thanh tra

- Công ty TNHH Nguyên Phú (doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp): doanh nghiệp được thanh tra chưa chủ động lập kế hoạch huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, tổ chức chỉ huy, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy và các công việc phục vụ chữa cháy phù hợp với từng giai đoạn của từng tình huống cháy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định 136/2020/NĐ-CP; 13 hộ chiếu nổ mìn thành phần tham gia chốt gác chưa ký vào hộ chiếu nổ mìn.

- Công ty Cổ phần giao thông Thạch Thành (doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp): doanh nghiệp được thanh tra chưa chủ động lập kế hoạch huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, tổ chức chỉ huy, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy và các công việc phục vụ chữa cháy phù hợp với từng giai đoạn của từng tình huống cháy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

- Doanh nghiệp tư nhân Long Thành (doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp): doanh nghiệp được thanh tra chưa chủ động lập kế hoạch huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, tổ chức chỉ huy, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa

¹²¹ Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; TT.Dịch vụ nông nghiệp thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; UBND phường Trung Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trạm Y tế phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu.

¹²² Đội kiểm tra quy tắc đô thị thành phố Sầm Sơn 01 con dấu, TT.Giao dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; UBND phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; HĐND phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trạm Y tế phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Hội liên hiệp phụ nữ phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Công đoàn phường Bắc Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu.

¹²³ HĐND thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trường Tiểu học Quảng Cư thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Công đoàn trường Tiểu học Quảng Cư thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; TT học tập cộng đồng thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Trường Tiểu học trung Sơn 1 thành phố Sầm Sơn 01 con dấu; Công đoàn trường Mầm non Trung Sơn thành phố Sầm Sơn 01 con dấu.

cháy và các công việc phục vụ chữa cháy phù hợp với từng giai đoạn của từng tình huống cháy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định 136/2020/NĐ-CP; chưa ban hành quy chế hoạt động bảo đảm các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; 10 hộ chiếu sơ đồ bố trí nơi gác, nơi ẩn nấp, di chuyển máy không thể hiện được khoảng cách vị trí điểm hỏa tới bãi nổ theo phương án nổ mìn đã được phê duyệt.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke 36: cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke 36 Sở quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tẩy xóa nội dung mục thông tin nhân viên phục vụ từng phòng bàn theo Mẫu ĐK14 Thông tư số 03/2024/TT-BCA.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke Hoa Hồng - Công ty TNHH thương mại Hồ Thành: Sở quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT năm 2025 ghi không đầy đủ cột mục theo Mẫu ĐK14 Thông tư số 03/2024/TT-BCA.

- Công ty TNHH thương mại Hoàng Thái (doanh nghiệp kinh doanh khí): trong phạm vi từ 03/12/2021 đến 29/11/2022 không tạm dừng hoạt động kinh doanh theo kiến nghị của Công an thành phố Thanh Hóa; năm 2022 Công ty chưa tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động theo quy định tại khoản 9 Điều 47 Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

- Nhà nghỉ Thành Đạt (cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú): sử dụng nhân viên (01 thành viên) trong Đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở chưa qua huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

- Nhà nghỉ Thăng Phong (cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú): cơ sở kinh doanh chưa cung cấp cho cơ quan Công an có thẩm quyền danh sách những người làm việc trong cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP.

- 06 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú Chủ cơ sở chưa áp dụng việc khai báo lưu trú đối với khách lưu trú qua phần mềm ASM theo Công văn số 1094/CAT-PC06 ngày 04/4/2025 của Công an tỉnh Thanh Hóa về tăng cường triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM, gồm: Nhà nghỉ Làng chài; Khách sạn Long Thành 2; Khách sạn Lux; Nhà nghỉ Hải Đăng; Khách sạn Biển Xanh; Khách sạn Kim Tân.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm, vi phạm

a) Nguyên nhân khách quan

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực trang bị và bố trí tại UBND cấp huyện, Công an cấp huyện (trước 01/3/2025), UBND cấp xã, Công an cấp xã phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; hệ thống đường truyền dữ liệu cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ như: tiếp nhận và giải quyết các thủ tục cấp đăng ký kinh doanh, cấp giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT các hoạt động quản lý từ công dịch vụ công trực tuyến.... nên khó khăn trong việc đảm bảo thời gian thực hiện các thủ tục hành chính, tiếp nhận

các thông tin, yêu cầu của các cơ sở, doanh nghiệp đầu tư kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT.

- Lực lượng Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội Công an cấp huyện (trước 01/3/2025), Công an cấp xã chưa được bố trí đủ số lượng cán bộ chuyên trách (mỗi đơn vị chỉ bố trí được 01 đến 02 đồng chí trực tiếp làm công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT) trong khi vừa phải thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng vừa phải tham gia thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ khác theo chỉ đạo của Bộ Công an, Giám đốc Công an tỉnh đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, quản lý đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và công tác quản lý, sử dụng con dấu trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo UBND cấp huyện, UBND cấp xã được thanh tra chưa thường xuyên quan tâm đến việc lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu nên kết quả thực hiện còn nhiều hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa các đơn vị chức năng, các phòng, ban thuộc UBND cấp huyện, các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã trong việc kiểm tra, hướng dẫn đối với chủ các cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn chưa thường xuyên; công tác xử lý VPHC của các cơ quan chức năng đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm chưa quyết liệt nên hiệu quả đạt được chưa cao.

- Một số cán bộ được phân công trực tiếp làm công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, một số cán bộ năng lực trình độ còn hạn chế.

4. Trách nhiệm

Các tồn tại, hạn chế của từng đơn vị nêu trên, trách nhiệm thuộc về:

- Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện phụ trách các lĩnh vực liên quan, Chánh Văn phòng UBND cấp huyện, Trưởng phòng Tài Chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị, Trưởng phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, các phòng, ban, đơn vị cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

- Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND cấp xã phụ trách lĩnh vực liên quan và người đứng đầu các tổ chức, các hội, đoàn thể trực thuộc UBND cấp xã chịu trách nhiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và quản lý, sử dụng con dấu trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

- Chủ các cơ sở, người đứng đầu doanh nghiệp chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh ngành, nghề

dầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại cơ sở, doanh nghiệp mình quản lý.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra thực tế tại các đơn vị là đối tượng thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra theo thẩm quyền đã lập 02 biên bản về việc vi phạm đối với người đứng đầu cơ sở, doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, cụ thể:

1. Cơ sở kinh doanh lưu trú Nhà nghỉ Thành Đạt, địa chỉ số 88 đường Thanh niên, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa có hành vi vi phạm (*sử dụng người trong Đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở chưa qua huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC*) quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

2. Cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke Hoa Hồng - Công ty TNHH thương mại Hồ Thành, địa chỉ số 102 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa có hành vi vi phạm (*Sổ quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT Mẫu ĐK14 năm 2025 (Quyển số số 02) của cơ sở kinh doanh ghi không đầy đủ cột mục...*) quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 Thông tư số 03/2024/TT-BCA.

Đoàn thanh tra đã bàn giao Biên bản về việc vi phạm của đối tượng thanh tra cho Phòng PC06 và Phòng PC07 Công an tỉnh Thanh Hóa (đơn vị quản lý theo thẩm quyền) phối hợp các đơn vị chức năng liên quan thực hiện việc kiểm tra, lập hồ sơ, đề xuất người có thẩm quyền xử lý VPHC (nếu có) theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đề xuất, kiến nghị

a) Kiến nghị Bộ công an

Đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ theo hướng: Bổ sung một số nội dung quy định về quản lý hoạt động đối với loại hình kinh doanh dịch vụ Bar, Pub, Music box, hát cho nhau nghe, nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống, dịch vụ cho vay tài chính, cho thuê nhà trọ bình dân.

b) Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan thực hiện một số nội dung sau:

Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và công tác quản lý, sử dụng con dấu cho nhân dân, cán bộ, công nhân các cơ quan, tổ chức, người đứng đầu các đơn vị, doanh nghiệp, chủ các cơ sở trên địa bàn quản lý.

c) Kiến nghị Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, chủ các cơ sở, người đứng đầu doanh nghiệp là đối tượng thanh tra

- Công khai Kết luận thanh tra đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, các đơn vị, phòng, ban, đoàn thể, các hội, nhân viên, người làm việc trong cơ sở, doanh nghiệp; xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra.

- Căn cứ các nội dung nêu trong Kết luận thanh tra, các hạn chế, khuyết

điểm, vi phạm nêu tại Biên bản ghi nhận kết quả thanh tra; tổ chức họp cơ quan, đơn vị, cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp để đánh giá, phát huy những ưu điểm; khắc phục, rút kinh nghiệm những tồn tại, hạn chế, vi phạm đồng thời làm rõ nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế, vi phạm và có hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định.

2. Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra, UBND các huyện, thành phố được thanh tra, các đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh (qua Thanh tra Công an tỉnh) trước ngày 10/6/2025; các cơ sở, doanh nghiệp là đối tượng thanh tra báo cáo trước ngày 30/6/2025 để tập hợp báo cáo theo quy định.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương, cơ sở, doanh nghiệp trao đổi về Thanh tra Công an tỉnh để được hướng dẫn, thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Công an (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Các đơn vị được thanh tra (để thực hiện);
- Các đơn vị có liên quan (để thực hiện);
- Lưu: VT, PX05, HS ĐTT.

CHÁNH THANH TRA



Thượng tá Lê Doãn Dũng

